

Số: 2828 /KH-UBND

Tây Ninh, ngày 13 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Phát triển hạ tầng đo lường trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, phù hợp với quy hoạch phát triển của bộ, ngành và địa phương;
- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp;
- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động đa dạng các nguồn lực trong xã hội để đóng góp phát triển hoạt động đo lường tại địa phương;
- Áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo, chuẩn đo lường;
- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đến năm 2025:

- Hỗ trợ và khuyến khích xã hội hóa nhằm phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường của tỉnh đáp ứng yêu cầu kiểm định, hiệu chuẩn được ít nhất 05 chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân;
- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 50 cán bộ tham gia hoạt động đo lường;

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 10 doanh nghiệp bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân;

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

b) Đến năm 2030:

- Hỗ trợ và khuyến khích xã hội hóa nhằm phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường của tỉnh đáp ứng yêu cầu kiểm định, hiệu chuẩn được ít nhất 10 chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 100 cán bộ tham gia hoạt động đo lường;

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 20 doanh nghiệp bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân;

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Triển khai các chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp:

- Triển khai các chính sách tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động đo lường; thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường:

- Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường ngành lĩnh vực theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng các tiêu chí quốc gia;

- Phát triển mạng lưới các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp;

- Phát triển hạ tầng đo lường cấp tỉnh đảm bảo độ chính xác và tính liên kết chuẩn đo lường quốc gia;

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ, công chức, viên chức tham gia hoạt động đo lường của địa phương và doanh nghiệp.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường:

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường;

- Tăng cường phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường;

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường;

- Duy trì hệ thống chuẩn đo lường, xe kiểm tra đặc thù phục vụ tốt công tác thanh tra, kiểm tra đặc thù về đo lường.

4. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa:

- Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn và hoạt động xây dựng phương pháp đo;

- Hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đáp ứng yêu cầu bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo;

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến trong quá trình sản xuất theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường:

- Tổ chức hội nghị, hội thảo đo lường; triển khai các hoạt động kỷ niệm ngày đo lường Việt Nam; tổ chức thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động đo lường;

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch từ ngân sách nhà nước, đóng góp của doanh nghiệp, vốn tài trợ trong nước, vốn tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước, các cơ quan, đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước của đơn vị gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hướng dẫn, tổng hợp đề xuất của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch triển khai hàng năm;

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức sơ kết và tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Sở Tài chính

Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Đề xuất nhiệm vụ và bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ trong phạm vi quản lý nhà nước được giao; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm;

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về do lường của doanh nghiệp khi tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu.

4. Các hội doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội – nghề nghiệp

- Phối hợp với các ngành để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các thành viên tham gia thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch;

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến các doanh nghiệp liên quan để tham gia thực hiện.

* Định kỳ tháng 12 hàng năm (10/12) hoặc đột xuất (nếu có yêu cầu), các đơn vị lập báo cáo kết quả triển khai thực hiện trong năm và đề xuất kế hoạch

triển khai năm tiếp theo gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu các đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- PCVP Nhung;
- Phòng VHXB;
- Lưu VT, VP tỉnh.



Nguyễn Mạnh Hùng

PHỤ LỤC

Nội dung triển khai thực hiện Kế hoạch

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 2828/KH-UBND ngày 13/11/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, HƯỚNG DẪN VỀ HOẠT ĐỘNG ĐO LUỜNG			
1	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan của Đề án trên các phương tiện thông tin; - Tổ chức lồng ghép các hoạt động thông tin, tuyên truyền về nội dung của Đề án cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan 	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Hằng năm
2	Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Hằng năm
II	TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ			
1	Triển khai các chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp			
	Định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh về đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Hằng năm
2	Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh			
2.1	<ul style="list-style-type: none"> Phát triển được ít nhất 15 chuẩn đo lường, chất chuẩn, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp. Trong đó: <ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn đến 2025: 05 chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại - Giai đoạn từ 2025 - 2030: 10 chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại 	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Đến năm 2030
2.2	Thực hiện nâng cao năng lực,	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức	Đến năm

	hoạt động của ít nhất 01 tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (được chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025; TCVN ISO 9001; ...)	Công nghệ	cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	2025
2.3	<p>Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về đo lường cho công chức của các sở, ban, ngành, UBND thành phố, huyện, thị xã và UBND xã, phường, thị trấn; và cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của doanh nghiệp - Đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp 	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND huyệ, thành phố thị xã, UBND xã, phường, thị trấn và các doanh nghiệp và các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	Đến năm 2030
2.4	<p>Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường đối với phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn đến 2025: 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường - Giai đoạn từ 2025 -2030: 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường 	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường	Đến năm 2030
3	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường			

3.1	Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường như: xe chuyên dụng, chuẩn đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính. Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đến năm 2025
3.2	Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan trong và ngoài tỉnh, doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các ngành liên quan	Hằng năm
3.3	Triển khai, áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	Hằng năm
4	Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa			
4.1	Khảo sát, đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp	Hằng năm
4.2	Hỗ trợ các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn tỉnh đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	Hằng năm
5	Các nhiệm vụ khác			
5.1	Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Hằng năm, đột xuất
5.2	Báo cáo định kỳ, đột xuất			
5.3	Sơ kết, tổng kết các giai đoạn thực hiện Kế hoạch			3 năm, 5 năm